|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG  VIỆT NAM  **LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG**  **TỈNH CAO BẰNG**  Số: 17 /HD-LĐLĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Cao Bằng, ngày 25 tháng 4 năm 2019* |

**HƯỚNG DẪN**

**Khen thưởng chuyên đề “Văn hóa - Thể thao”**

Căn cứ Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Hướng dẫn số [2443/HD-TLĐ](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/quyet-dinh-1564-qd-tld-2014-quy-che-khen-thuong-to-chuc-cong-doan-tong-lien-doan-lao-dong-viet-nam-263551.aspx) ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về hướng dẫn khen thưởng các chuyên đề của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 123/QĐ-LĐLĐ ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Cao Bằng về việc ban hành quy chế khen thưởng của Liên đoàn Lao động tỉnh Cao Bằng;

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Cao Bằng hướng dẫn khen thưởng chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” trong hệ thống Công đoàn như sau:

**I. ĐỐI TƯỢNG XÉT KHEN THƯỞNG**

**1. Cờ Chuyên đề**: Công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

**2. Bằng khen Chuyên đề**: Công đoàn cơ sở và cá nhân thuộc các đơn vị này.

**II. HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

**1. Cờ chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” của Liên đoàn Lao động tỉnh**

*1.1. Đối với công đoàn cơ sở*

**-** Có đăng ký thi đua đầu năm.

**-** Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng) và năm đề nghị khen được xếp loại Công đoàn cơ sở vững mạnh; năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Bằng khen chuyên đề “Văn hoá, Thể thao”.

**-** Có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào “Văn hóa, Thể thao” tại cơ sở, được Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh khen thưởng.

**-** Có số điểm đạt từ 95 điểm trở lên theo Bảng điểm thi đua chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” dành cho công đoàn cơ sở.

*1.2. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở*

**-** Có đăng ký thi đua đầu năm.

**-** Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Bằng khen chuyên đề “Văn hoá, Thể thao”.

**-** Có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong chỉ đạo, tổ chức phong trào “Văn hóa, Thể thao” ở cơ sở trên địa bàn.

**-** Có số điểm đạt từ 95 điểm trở lên theo Bảng điểm thi đua chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” dành cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

**2. Bằng khen chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” của Liên đoàn Lao động tỉnh gồm:**

**2.1. Bằng khen tập thể**

*Bằng khen chuyên đề “Văn hoá, Thể thao” của Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng hàng năm cho công đoàn cơ sở.*

**-** Có đăng ký thi đua đầu năm.

**-** Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng) và năm đề nghị khen được xếp loại Công đoàn cơ sở vững mạnh; Đã được Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tặng Giấy khen.

**-** Có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào “Văn hóa, Thể thao” tại cơ sở, được Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh khen thưởng.

**-** Có số điểm đạt từ 90 điểm trở lên theo Bảng điểm thi đua chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” dành cho công đoàn cơ sở.

**2.2. Bằng khen cá nhân**

*Bằng khen chuyên đề “Văn hoá, Thể thao” của Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng hàng năm cho cá nhân.*

- Đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua “Văn hóa, Thể thao” của ngành, địa phương.

- Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoặc hai năm liên tục đạt danh hiệu Đoàn viên Công đoàn xuất sắc, trong thời gian đó có 01 sáng kiến hoặc giải pháp công tác được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

- Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng thưởng Giấy khen chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” của Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức, công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.

**III. ĐĂNG KÝ THI ĐUA, SỐ LƯỢNG, HỒ SƠ KHEN THƯỞNG**

**1. Đăng ký thi đua**

**-** Hàng năm, các đơn vị tổ chức cho tập thể và cá nhân đăng ký thi đua chuyên đề “Văn hóa, Thể thao”.

**-** Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức gửi bản đăng ký thi đua về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Tổ chức -Tuyên giáo - Nữ công) trước ngày 15/2 hàng năm. ***Riêng năm 2019 đăng ký từ ngày 02/5/2019 đến hết ngày 12/5/2019***, đơn vị nào không đăng ký thì không xét khen thưởng.

**2. Số lượng Cờ và Bằng khen chuyên đề “Văn hóa, Thể thao”**

Trên cơ sở thành tích đạt được và hồ sơ đề nghị khen thưởng, hàng năm Liên đoàn Lao động tỉnh xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng cho những đơn vị có thành tích xuất sắc nhất, cụ thể:

***2.1 Số lượng Cờ:***

- Cờ Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam: 01 cờ

Đối với cờ Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam các đơn vị không đề nghị vượt cấp mà do Liên đoàn Lao động tỉnh xét và đề nghị Tổng LĐLĐ Việt Nam xét tặng Cờ cho **01** tập thể tiêu biểu nhất trong số tập thể đạt cờ của Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Cờ Liên đoàn Lao động tỉnh: 02 cờ.

Mỗi Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức ***được gửi không quá 01 hồ sơ đề nghị xét tặng*** Cờ của Liên đoàn Lao động tỉnh.

***2.2. Số lượng Bằng khen:***

***-*** Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam: 04 Bằng khen.

Đối với Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam các đơn vị không đề nghị vượt cấp mà do Liên đoàn Lao động tỉnh xét và đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét tặng **04** Bằng khen cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu nhất trong số tập thể, cá nhân đạt Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh:

+ Tập thể: 10 Bằng khen.

+ Cá nhân: 20 Bằng khen.

Mỗi Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức ***được gửi không quá 01 hồ sơ tập thể và 01 hồ sơ cá nhân*** đề nghị xét tặng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh.

**3. Hồ sơ khen thưởng:**

3.1. Tờ trình của Ban Thường vụ, (Ban Chấp hành) Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức, công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng.

3.2. Báo cáo thành tích tập thể, cá nhân đề nghị tặng Cờ, Bằng khen.

3.3. Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

3.4. Biên bản họp và kết quả bình xét của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Công đoàn.

3.5. Bảng chấm điểm thi đua chuyên đề “Văn hóa, Thể thao”: Công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

3.6. Văn bản công nhận sáng kiến, giải pháp được áp dụng hiệu quả của thủ trưởng nơi sáng kiến đó được áp dụng.

Các biểu mẫu của hồ sơ khen thưởng được đăng tải trên cổng Thông tin điện tử Liên đoàn Lao động tỉnh http://ldld.caobang.gov.vn/.

**4. Thời gian nhận hồ sơ khen thưởng:** Hồ sơ đề nghị khen thưởng chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày **15/01** hàng năm qua Ban Tổ chức - Tuyên giáo - Nữ công. File mềm danh sách và tóm tắt thành tích các tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng gửi qua địa chỉ Email: [tuyengiaoldcb@gmail.com](mailto:tuyengiaoldcb@gmail.com).

**5. Một vài lưu ý**

- Cờ, Bằng khen chuyên đề “Văn hoá, Thể thao” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam được xét tặng hàng năm thực hiện theo Hướng dẫn số 2443/HD-TLĐ ngày 12/12/2018 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Các tập thể, cá nhân đề nghị khen cấp Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam nhưng không được khen ở cấp Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thì Liên đoàn Lao động tỉnh khen.

- Các tập thể đủ tiêu chuẩn và đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh tặng cờ nhưng khi xét không đạt thì được xét tặng Bằng khen.

- Liên đoàn Lao động tỉnh không khen chuyên đề khi tập thể, cá nhân đã được khen toàn diện năm đó.

- Liên đoàn Lao động tỉnh không khen Tổ công đoàn, Công đoàn bộ phận, công đoàn cơ sở thành viên nếu công đoàn cơ sở đã được khen thưởng năm đó.

- Liên đoàn Lao động tỉnh không xét thi đua cho các đơn vị không phát động và ký cam kết thi đua; cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Liên đoàn Lao động tỉnh**

Giao ban Tổ chức - Tuyên giáo - Nữ công theo dõi chuyên đề và có trách nhiệm đôn đốc việc thực hiện Hướng dẫn này. Hàng năm, tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng chuyên đề, thẩm định và trình Hội đồng thi đua khen thưởng của Liên đoàn Lao động tỉnh xét duyệt.

**2. Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức**

Trên cơ sở Hướng dẫn này, Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức cụ thể hóa các nội dung trong bảng chấm điểm cho phù hợp. Đồng thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu ở cấp mình và đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh xét khen thưởng theo quy định.

Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế các văn bản trước đây hướng dẫn khen thưởng chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” của Liên đoàn Lao động tỉnh.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Tổ chức - Tuyên giáo - Nữ công) để được hướng dẫn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Tổng LĐLĐ VN;  - Ban Dân vận Tỉnh ủy; - Sở Nội vụ; - LĐLĐ huyện, thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh, CĐCS trực thuộc; - TT, các ban LĐLĐ tỉnh; - Lưu: VT, Ban TTGNC (Dg). | **TM. BAN THƯỜNG VỤ PHÓ CHỦ TỊCH**  **(Đã ký)   Trần Công Huân** |

|  |  |
| --- | --- |
| LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH CAO BẰNG  **LĐLĐ HUYỆN......**  Số: /ĐKTĐ - ….. | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  …….*, ngày tháng năm 20..* |

**ĐĂNG KÝ THI ĐUA NĂM (NĂM HỌC)…….**

**Kính gửi: - Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Cao Bằng**

**- Ban .....**

Căn cứ thành tích đạt được của tập thể, cá nhân trong phong trào thi đua chuyên đề ........................... năm 20…

Căn cứ chương trình công tác của LĐLĐ huyện (CĐ) …..năm 20… .. Ban Thường vụ LĐLĐ huyện (CĐ) … đăng ký thi đua năm 20… cụ thể như sau:

Đăng ký tặng Cờ của LĐLĐ tỉnh đối với chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” cho tập thể: …………... .

Đăng ký tặng Bằng khen của LĐLĐ tỉnh đối với chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” cho:

Tập thể: …………....

Cá nhân: …………....

Trên đây là đăng ký thi đua của …… .........................Kính đề nghị Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh quan tâm để đơn vị thực hiện tốt chỉ tiêu đăng ký thi đua trên.

Trân trọng.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**

*(Ký tên, đóng dấu)*

|  |  |
| --- | --- |
| LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH CAO BẰNG  **LĐLĐ HUYỆN......**  Số: /TTr - ….. | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  …….*, ngày tháng năm 20..* |

**TỜ TRÌNH**

**V/v khen thưởng chuyên đề …………………….**

**năm (năm học) ….**

**Kính gửi: - Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Cao Bằng**

**- Ban ................................................................................**

Căn cứ Quyết định số 123/QĐ – LĐLĐ ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Cao Bằng về việc ban hành quy chế khen thưởng của Liên đoàn Lao động tỉnh Cao Bằng; Hướng dẫn số….. /HD- LĐLĐ ngày…/…/2019 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về hướng dẫn khen thưởng chuyên đề “Văn hóa, Thể thao”.

Ban Thường vụ LĐLĐ (CĐ)……… đã đánh giá thành tích xuất sắc đạt được trong hoạt động Công đoàn và thực hiện các phong trào thi đua của địa phương (ngành) năm….

Ban Thường vụ LĐLĐ (CĐ)……. đề nghị Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân sau:

1. Tặng Cờ thi đua chuyên đề ………….. cho…..tập thể:

2. Tặng Bằng khen chuyên đề ………….cho …tập thể và …. cá nhân, gồm: *(có danh sách đính kèm)*

Ban Thường vụ LĐLĐ (CĐ) đảm bảo thành tích của các tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng là đúng thực tế.

Kính trình Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét quyết định.

Hồ sơ kèm theo tờ trình gồm: (02 bộ)

- Danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng .

- Báo cáo thành tích của tập thể đề nghị tặng Cờ thi đua

- Tóm tắt thành tích (danh sách trích ngang) của các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng .

- Các văn bản khác (….).

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:*  - Như trên;  - Lưu: …… | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  *(Ký tên, đóng dấu)* |

**DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH**

**KHEN THƯỞNG CHUYÊN ĐỀ………..**

**NĂM (NĂM HỌC)……**

*(Kèm theo Tờ trình số…./TTr - …… ngày …tháng……năm…..của….)*

**I. CỜ THI ĐUA:**

1………

**II. BẰNG KHEN:**

**A. Tập thể:**

1………..

2.…………

**B. Cá nhân:**

1............

2...........

***Lưu ý***: Ghi rõ ràng, không viết tắt, chỉ ghi chức vụ cao nhất về Công đoàn, Đảng, chính quyền.

....................................................

**TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN**

**ĐỀ NGHỊ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH KHEN THƯỞNG CHUYÊN ĐỀ.......**

**NĂM (NĂM HỌC)......**

*(Kèm theo Tờ trình số ...../TTr - ........ngày .....tháng.....năm.......)*

**I. TẬP THỂ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên tập thể đề nghị khen thưởng** | **Tóm tắt thành tích**  *(Ghi những thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua chuyên đề......; ghi rõ danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đạt được của 03 năm trước liền kề )* | **Danh hiệu, hình thức đề nghị khen thưởng** |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |

**II. CÁ NHÂN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên,**  **năm sinh** | **Chức vụ, đơn vị công tác** | **Tóm tắt thành tích**  *(Ghi những thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua chuyên đề...; một số sáng kiến tiêu biểu; ghi rõ hình thức khen thưởng đạt được của 03 năm trước liền kề)* | **Hình thức đề nghị khen thưởng** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  *(Ký tên, đóng dấu)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ CẤP TRÊN -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | *.............. ngày…… tháng……. năm……..* |

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH TẬP THỂ  
ĐỀ NGHỊ TẶNG CỜ THI ĐUA (BẰNG KHEN)**

**CHUYÊN ĐỀ.... ……**

**I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm, tình hình:

2. Chức năng, nhiệm vụ:

3. Cơ cấu tổ chức:

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Báo cáo thành tích triển khai, thực hiện phong trào thi đua chuyên đề……

2. Những biện pháp thực hiện hiệu quả phong trào thi đua chuyên đề……….

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

**III. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC**

(*Nêu thành tích* *03 năm liên tục trước thời điểm đề nghị khen thưởng*)

**1. Danh hiệu thi đua**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm** | **Danh hiệu thi đua** | **Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**2. Hình thức khen thưởng**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **Hình thức khen thưởng** | **Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định** | |
|  |  |  | |
|  |  |  | |
|  |  |  | |
| **XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG** *(Ký tên, đóng dấu)* | | | | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** *(Ký tên, đóng dấu)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ CẤP TRÊN -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | *....... ngày…… tháng……. năm……..* |

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH CÁ NHÂN  
ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CHUYÊN ĐỀ…………..**

**I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt): ...................................

- Sinh ngày, tháng, năm: .......................................................................................

- Quê quán:............................................................................................................

- Trú quán: .............................................................................................................

- Đơn vị công tác: ..................................................................................................

- Nghề nghiệp: .......................................................................................................

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: .......................................................................

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao: .......................................................

2. Thành tích đạt được của cá nhân trong thực hiện phong trào thi đua chuyên đề ................................................................................................................................

3. Thành tích đạt được của tập thể nơi cá nhân công tác (nếu cá nhân đề nghị khen thưởng là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị)……………………………..

**III. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC**  *(Nêu thành tích* *03 năm liên tục trước thời điểm đề nghị khen thưởng*)

**1. Danh hiệu thi đua:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm** | **Danh hiệu thi đua** | **Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định** |
|  |  |  |
|  |  |  |

**2. Hình thức khen thưởng:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **Hình thức khen thưởng** | **Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng;**  **cơ quan ban hành quyết định** | |
|  |  |  | |
|  |  |  | |
| **XÁC NHẬN** **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** *(Ký tên, đóng dấu)* | | | | **NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH** *(Ký tên,đóng đấu)* |

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG***(Ký tên, đóng dấu)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *........ngày.....tháng.....năm.............* |

**TRÍCH BIÊN BẢN**

**HỌP HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG**

Hôm nay, ngày...... tháng....... năm 20...... Hội đồng Thi đua, khen thưởng....... họp bình xét các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh tặng thưởng Cờ thi đua, Bằng khen chuyên đề ……. năm......

**Thời gian**: ...... giờ.....phút ngày......tháng.......năm 20....

**Địa điểm**: .........................................................................

**Chủ trì cuộc họp**: Đ/c............., Chủ tịch Hội đồng

**Thư ký cuộc họp**: Đ/c ....., chức vụ............ Thư ký Hội đồng.

Tham dự cuộc họp có có..... thành viên.

Sau khi nghe Thường trực Hội đồng báo cáo tóm tắt thành tích của từng tập thể, cá nhân, Hội đồng đã thống nhất đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét khen thưởng chuyên đề ……………. cho tập thể, cá nhân sau:

1. Cờ thi đua cho……………………

2. Bằng khen cho:

2.1. Tập thể:……………..

2.2. Cá nhân: ……………

*(Có danh sách kèm theo)*

Kính trình Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh quan tâm xem xét.

|  |  |
| --- | --- |
| **THƯ KÝ HỘI ĐỒNG**  (Ký tên, ghi rõ họ tên) | **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**  *(Ký tên, đóng dấu)* |

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHEN THƯỞNG

CHUYÊN ĐỀ “VĂN HOÁ, THỂ THAO”

*(Dành cho Công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** | **Điểm tối đa** | **Điểm tự chấm** | **Điểm Công đoàn cấp trên trực tiếp chấm** |
| **1** | **Nội dung1: Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần đối với người lao động** | **18** |  |  |
| **a.** | Đảm bảo việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định và tăng thu nhập cho người lao động, phù hợp với sự phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. | 9 |  |  |
| **b.** | Xây dựng tác phong làm việc công nghiệp, ý thức kỷ luật, lao động có kỹ thuật, năng xuất, chất lượng, hiệu quả; có tinh thần đoàn kết, hợp tác tương trợ lẫn nhau, tạo sự đồng thuận vì mục tiêu xây dựng và phát triển doanh nghiệp. | 9 |  |  |
| **2** | **Nội dung 2: Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa** | **47** |  |  |
| **a.** | Thực hiện nếp sống văn minh trong giao tiếp, ứng xử, trong việc cưới, việc tang, lễ hội và các sinh hoạt xã hội khác. | 9 |  |  |
| **b.** | Khuôn viên doanh nghiệp xanh, sạch, đẹp, không gây ô nhiễm môi trường | 9 |  |  |
| **c.** | Đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; không để xảy ra cháy, nổ, mất trật tự an toàn xã hội. | 9 |  |  |
| **d.** | Không có người vi phạm pháp luật; không có người mắc tệ nạn xã hội, không sử dụng, tàng trữ, truyền bá sản phẩm văn hóa phẩm độc hại; không vi phạm khuyết điểm từ hình thức cảnh cáo trở lên. | 10 |  |  |
| **e.** | Tạo điều kiện cho CNVCLĐ về: nơi làm việc, chỗ ở, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, hiểu biết pháp luật, tham gia các sinh hoạt đoàn thể, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí. | 10 |  |  |
| **3** | **Nội dung 3: Tổ chức thực hiện phong trào** | **35** |  |  |
| **a.** | Tổ chức các hoạt động Văn hóa, văn nghệ - Thể dục, thể thao tại cơ sở, đặc biệt phổ biến các bài hát viết về công nhân, công đoàn, các hình thức thể dục nâng cao sức khỏe hàng ngày phù hợp với CNVCLĐ. | 9 |  |  |
| **b.** | Tích cực hưởng ứng các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do cấp trên tổ chức; tích cự tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do cấp trên tổ chức. | 9 |  |  |
| **c.** | Xây dựng hoặc sử dụng hiệu quả các thiết chế phục vụ văn nghệ, thể thao hiện có của đơn vị mình. | 9 |  |  |
| **d.** | Đạt thành tích cao trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do cấp trên tổ chức như: Huy chương vàng, Huy chương bạc, Giải nhất, nhì, được ghi nhận bằng Cờ, Bằng khen, Giấy chứng nhận. | 8 |  |  |
|  | **Tổng cộng:** | **100** |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| XÁC NHẬN CỦA  CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP  (*Ký tên, đóng dấu)* | TM. BAN CHẤP HÀNH  (*Ký tên, đóng dấu)* |

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHEN THƯỞNG

CHUYÊN ĐỀ “VĂN HOÁ, THỂ THAO”

*(Dành cho Công đoàn cơ sở thuộc cơ quan, đơn vị)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** | **Điểm**  **tối đa** | **Điểm tự chấm** | **Điểm do Công đoàn cấp trên trực tiếp chấm** |
| **1** | **Nội dung 1: Thực hiện dân chủ, kỷ cương pháp luật** | **20** |  |  |
| a. | Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, nội bộ đoàn kết, không có khiếu kiện trái pháp luật; Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị và các quy định của địa phương nơi làm việc | 10 |  |  |
| b. | Gương mẫu chấp hành mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; không có người vi phạm pháp luật bị truy cứu trách nhiệm hình sự; không có cán bộ, công chức, chiến sỹ có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên (đối với cán bộ công chức) và từ khiển trách trở lên (đối với người lao động) | 10 |  |  |
| **2** | **Nội dung 2: Đời sống văn hoá lành mạnh, phong phú** | **35** |  |  |
| a. | Thực hiện tốt các quy định về nếp sống, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang, lễ hội và các hình thức sinh hoạt xã hội khác; thực hiện giao tiếp văn minh, ứng xử văn hoá, tận tuỵ phục vụ nhân dân | 10 |  |  |
| b. | Công sở xanh, sạch, đẹp, an toàn; giữ gìn vệ sinh môi trường; không để xảy ra cháy nổ, thất thoát tài sản công và gây mất trật tự, an toàn xã hội | 8 |  |  |
| c. | Không thực hiện các hành vi mê tín dị đoan; không có người mắc tệ nạn xã hội; không có người sử dụng, lưu hành các sản phẩm văn hoá độc hại | 8 |  |  |
| d. | Quan tâm tạo điều kiện cho cán bộ công chức, viên chức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị, kiến thức pháp luật, ngoại ngữ, vi tính, kỹ năng sống, tác phong lao động công nghiệp… | 9 |  |  |
| **3** | **Nội dung 3: Tổ chức thực hiện phong trào** | **45** |  |  |
| b. | Thường xuyên, định kỳ chăm lo tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao quần chúng cho CNVCLĐ. | 15 |  |  |
| c. | Tích cực hưởng ứng các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các lớp bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức | 10 |  |  |
| d. | Đầu tư xây dựng và phát huy hiệu quả các thiết chế văn hoá, thu hút và đáp ứng nhu cầu của cán bộ, công chức, chiến sỹ trong cơ quan, đơn vị | 10 |  |  |
| e. | Đạt thành tích cao trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao như: Huy chương vàng, bạc, Giải nhất, nhì, được ghi nhận bằng Cờ, Bằng khen, Giấy chứng nhận. | 10 |  |  |
|  | **Tổng cộng:** | **100** |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| XÁC NHẬN CỦA  CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP  (*Ký tên, đóng dấu)* | TM. BAN CHẤP HÀNH  (*Ký tên, đóng dấu)* |

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHEN THƯỞNG

CHUYÊN ĐỀ “VĂN HOÁ, THỂ THAO”

***(Dành cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở)***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** | **Điểm**  **tối**  **đa** | **Điểm**  **tự chấm** | **Điểm do Công đoàn cấp trên trực tiếp chấm** |
| **1** | **Nội dung 1: Đảm bảo đời sống văn hóa tinh thần đối với người lao động** | **20** |  |  |
| a. | Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến giáo dục các chủ trương đường lối của Đảng, Nhà nước định hướng đời sống văn hóa tinh thần của công nhân lao động theo hướng tích cực, hiệu quả. | 10 |  |  |
| b. | Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, và chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đảm bảo việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định cho người lao động và giành thời gian, kinh phí cho các hoạt động văn hóa, thể thao. | 5 |  |  |
| c. | Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở, người lao động, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ chấp hành tốt về thời gian, tính kỷ luật trong lao động, học tập, công tác. | 5 |  |  |
| **2.** | **Nội dung 2: Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa** | **30** |  |  |
| a. | Chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào xây dựng cơ quan, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa có hiệu quả, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; không để xảy ra cháy, nổ, mất trật tự tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, thực hiện nếp sống văn minh. | 10 |  |  |
| b. | Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở có khuôn viên công sở, doanh trại, doanh nghiệp sạch, đẹp giao tiếp văn hóa. Không có người vi phạm pháp luật, mắc các tệ nạn xã hội. | 10 |  |  |
| d. | Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở quan tâm tạo điều kiện cho cán bộ công chức, viên chức, chiến sỹ, người lao động về nhà ở, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; có thời gian tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao. | 10 |  |  |
| **3.** | **Nội dung 3: Tổ chức thực hiện phong trào** | **50** |  |  |
| a. | Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao quần chúng cho cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động | 20 |  |  |
| b. | Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở thường xuyên tham gia hưởng ứng các phong trào Văn hóa, thể thao, tham gia các lớp bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức | 10 |  |  |
| c. | Có từ 70% trở lên số Công đoàn cơ sở có đầu tư xây dựng hoặc sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hoá, thu hút và đáp ứng nhu cầu của cán bộ, công chức, chiến sỹ trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp | 10 |  |  |
| e. | Có các Công đoàn cơ sở đạt thành tích cao: Huân chương, Huy chương Vàng, Bạc; Giải toàn đoàn Nhất, Nhì, Ba trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trong công nhân, viên chức, lao động. | 10 |  |  |
|  | **Tổng cộng:** | **100** |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| XÁC NHẬN CỦA  CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP  (*Ký tên, đóng dấu)* | TM. BAN CHẤP HÀNH  (*Ký tên, đóng dấu)* |